

Bản án số: 979/2024/DS-ST
Ngày 27-9-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng
và thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ân

Bà Lê Thị Chí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 267/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng và thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 575/2024/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 539/2024/QĐST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ; Địa chỉ trụ sở: Số 130 đường P, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Ngô Thị Thu T; Địa chỉ liên lạc: Số 98 đường N, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; (Quyết định ủy quyền số 08/QĐUQ-NTL ngày 08/5/2024); (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Bà Đinh Thị Y, sinh năm 1964; Cư trú tại: Số 331/38/2B đường P, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Đinh Thị Y, sinh năm 1964; Cư trú tại: Số 331/38/2B đường P, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

2/ Ông Lê Đăng K, sinh năm 1985; Cư trú tại: Số 331/38/2B đường P, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

3/ Bà Lê Thị Đăng D, sinh năm 1990; Cư trú tại: Số 331/38/2B đường P,

Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

4/ Bà Lê Thị Đăng V, sinh năm 2000; Cư trú tại: Số 331/38/2B đường P, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 29/02/2024; đơn rút, bổ sung một phần yêu cầu khởi kiện ngày 08/5/2024 và tại các bản tự khai, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ông Lê Văn Đ có quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh – Phòng giao dịch N với chi tiết như sau:

Số tiền đề nghị vay: 70.000.000 đồng theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 04/5/2016 và phê duyệt của Ngân hàng ngày 05/5/2016 với lãi suất 8.5%/năm; Số tiền 70.000.000 đồng; thời hạn vay: 36 tháng; mục đích vay: tiêu dùng; biện pháp bảo đảm: tín chấp.

Quá trình vay vốn từ ngày 05/5/2016 đến ngày 27/4/2017, ông Lê Văn Đ và bà Đinh Thị Y đã thanh toán được số tiền vốn là 15.965.248 đồng; lãi trong hạn: 8.434.752 đồng; lãi quá hạn: 0 đồng. Tổng cộng là 24.400.000 đồng.

Do ông Lê Văn Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên từ ngày 28/4/2017, Ngân hàng TMCP Đ đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 27/9/2024 ông Lê Văn Đ còn nợ các khoản sau: Nợ gốc: 54.034.752 đồng; Lãi trong hạn: 9.398.720 đồng; Lãi quá hạn: 56.563.504 đồng. Tổng cộng là 119.996.976 đồng.

Ông Lê Văn Đ đã chết ngày 05/8/2016. Do đó, căn cứ vào Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 05/5/2016, căn cứ Biên bản làm việc về việc thanh toán nợ vay tiêu dùng trả góp ngày 12/9/2017, bà Đinh Thị Y với tư cách là người bảo lãnh khoản vay cho ông Lê Văn Đ đã cam kết trả nợ thay cho người vay tiền cho đến khi thanh toán hết nợ vay tại Ngân hàng TMCP Đ.

Vì vậy, Ngân hàng TMCP Đ khởi kiện buộc bà Đinh Thị Y thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo nội dung bảo lãnh. Cụ thể: Ngân hàng TMCP Đ đề nghị Tòa án buộc bà Đinh Thị Y phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 27/9/2024 là 119.996.976 đồng, bao gồm nợ gốc: 54.034.752 đồng; Lãi trong hạn: 9.398.720 đồng; Lãi quá hạn: 56.563.504 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 28/9/2024 đến ngày bà Đinh Thị Y thực hiện trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP Đ theo lãi suất quá hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Toà án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến làm việc tại Toà án nhân dân quận Gò Vấp nhưng bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Toà án không thể ghi nhận được ý kiến của bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện nguyên đơn đã làm đơn đề nghị xét xử vắng mặt đồng thời gửi bảng tính lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 27/9/2024). Bị đơn bà Đinh Thị Y; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm bà Đinh Thị Y, ông Lê Đăng K, bà Lê Thị Đăng D và bà Lê Thị Đăng V vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa. Đối với nguyên đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại các Điều 70, 71, Điều 234 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay bị đơn, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 mặc dù đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Lê Văn Đ có ký hợp đồng tín dụng (giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ) với Ngân hàng TMCP Đ, bà Đinh Thị Y là người bảo lãnh khoản vay của ông Lê Văn Đ nên đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng và thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh”, do ông Lê Văn Đ đã chết, khoản vay của ông Lê Văn Đ đã không được thanh toán đúng hạn nên nguyên đơn khởi kiện bị đơn – bà Đinh Thị Y tại nơi bà cư trú. Theo xác nhận của Công an Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, bà Đinh Thị Y thực tế cư trú tại địa chỉ 331/38/2B đường P, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến tham gia phiên tòa vào ngày 09/9/2024 và ngày 27/9/2024 nhưng bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do và đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định của pháp luật.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 27/9/2024 là 119.996.976 đồng, bao gồm nợ gốc: 54.034.752 đồng; Lãi trong hạn: 9.398.720 đồng; Lãi quá hạn: 56.563.504 đồng phát sinh từ Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 05/5/2016, biên bản làm việc ngày 13/10/2016 và biên bản làm việc ngày 12/9/2017 giữa Ngân hàng TMCP Đ và bị đơn bà Đinh Thị Y, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ông Lê Văn Đ có ký Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ với Ngân hàng TMCP Đ và được Ngân hàng Đ cấp hạn mức 70.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng, lãi suất 8,5%/năm, bà Đinh Thị Y là vợ của ông Lê Văn Đ cùng ký Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ với tư cách người bảo lãnh cho khoản vay của ông Lê Văn Đ cho đến khi thanh toán hết nợ vay tại Ngân hàng TMCP Đ. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Lê Văn Đ thanh toán được số tiền gốc 15.965.248 đồng; tiền lãi trong hạn: 8.434.752 đồng; lãi quá hạn: 0 đồng. Ông Lê Văn Đ đã chết và bà Đinh Thị Y không thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh nên ngày 28/4/2017, Ngân hàng TMCP Đ đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn.

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì “Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định pháp luật”. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Lê Văn Đ đã chết, bà Đinh Thị Y là người bảo lãnh không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, còn nợ gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 27/9/2024 là 119.996.976 đồng, bao gồm nợ gốc: 54.034.752 đồng; Lãi trong hạn: 9.398.720 đồng; Lãi quá hạn: 56.563.504 đồng. Nguyên đơn đã áp dụng mức lãi suất và thời gian tính lãi đúng quy định của hợp đồng và phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, bị đơn cam kết bảo lãnh cho khoản vay của ông Lê Văn Đ, nên việc yêu cầu buộc bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh là phù hợp với Điều 335, Điều 336, 342 và điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

Đối với phần phát biểu ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã phân tích đúng nội dung của vụ án và đưa ra ý kiến về việc giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật.

Vì vậy, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn, Hội đồng xét xử buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền 119.996.976 đồng, bao gồm nợ gốc: 54.034.752 đồng; Lãi trong hạn: 9.398.720 đồng; Lãi quá hạn: 56.563.504 đồng phát sinh từ Cam kết bảo lãnh trong Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 05/5/2016 và các biên bản làm việc giữa Ngân hàng TMCP Đ và bà Đinh Thị Y.

Kể từ ngày 28/9/2024, bà Đinh Thị Y – người bảo lãnh còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà Ngân hàng TMCP Đ và người được bảo lãnh ký kết trong Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ cho đến khi thi hành xong khoản nợ gốc.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.999.849 đồng. Hoàn tiền tạm nộp án phí là 2.894.669 đồng cho Ngân hàng TMCP Đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 203, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 335, Điều 336, 342 và điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đ: Buộc bà Đinh Thị Y phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 119.996.976 (một trăm mười chín triệu chín trăm chín mươi sáu ngàn chín trăm bảy mươi sáu) đồng, bao gồm nợ gốc: 54.034.752 (năm mươi bốn triệu không trăm ba mươi bốn ngàn bảy trăm năm mươi hai) đồng; Lãi trong hạn: 9.398.720 (chín triệu ba trăm chín mươi tám ngàn bảy trăm hai mươi) đồng; Lãi quá hạn: 56.563.504 (năm mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi ba ngàn năm trăm lẻ bốn) đồng phát sinh từ Cam kết bảo lãnh trong Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 05/5/2016, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 28/9/2024, bà Đinh Thị Y còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất trong Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 05/5/2016 cho đến khi thi hành xong khoản nợ gốc.

Trường hợp trong Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 05/5/2016, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Đinh Thị Y phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 5.999.849 (năm triệu chín trăm chín mươi chín ngàn tám trăm bốn mươi chín) đồng bà Đinh Thị Y phải chịu. Hoàn tiền tạm nộp án phí là 2.894.669 (hai triệu tám trăm chín mươi bốn ngàn sáu trăm sáu mươi chín) đồng cho Ngân hàng TMCP Đ theo biên lai thu số 0012903 ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm

2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Ngân hàng TMCP Đ, bà Đinh Thị Y, ông Lê Đăng K, bà Lê Thị Đăng D, bà Lê Thị Đăng V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKS quận Gò Vấp;
- Đương sự;
- Chi cục THADS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Hùng